

Số: 67 /QĐ-TMNTV

Tân Việt, ngày 09 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2025 của trường Mầm non Tân Việt

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TÂN VIỆT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1185/QĐ-PGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của tổ văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2025 của trường Mầm non Tân Việt (có theo biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận hành chính kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, Tổ văn phòng (t/h);
- Lưu: KT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Huyền

Đơn vị: TRƯỜNG MN TÂN VIỆT
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

Biểu 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 09 tháng 04 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025
(Kèm theo thông báo số: 67/TB-TMNTV ngày 09/4/2025 của trường MN Tân Việt)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 1185/QĐ-PGDĐT ngày 25/12/2025 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thành phố Đông Triều "về việc giao dự toán ngân sách năm 2025";

Trường Mầm non Tân Việt công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2025 như sau:

ĐV tính: Đồng					
Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2025	Thực hiện quý I năm 2025	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		-
1	Số thu phí, lệ phí	0	0		-
1.1	Học phí	0	0		-
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0		-
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		-
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.647.285.000	992.754.900	21	80
1	Chi quản lý hành chính				
2	Nghiên cứu khoa học				
3	Chi nghiệp vụ giáo dục đào tạo dạy nghề	4.647.285.000	992.754.900	21	80
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.647.285.000	992.754.900	21	80
a	Chi thanh toán cho cá nhân	3.883.070.000	909.378.900	23	82
	Mục 6000: Tiền lương	1.900.000.000	495.225.300	26	85

	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng			0	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.200.000.000	275.893.800	23	82
	Mục 6200: Tiền thưởng	15.000.000			-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	10.000.000		0	-
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	758.070.000	138.259.800	18	88
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		-	0	-
b	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	644.215.000	69.346.000	11	91
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	30.000.000	1.496.000	5	18
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	120.000.000		0	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	20.000.000		0	-
	Mục 6650: Hội nghị	10.000.000		0	
	Mục 6700: Công tác phí	15.000.000	1.500.000	10	71
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	60.000.000	44.640.000	74	121
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	80.000.000		0	-
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	100.000.000		0	-
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	194.215.000	21.710.000	11	-
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	15.000.000		0	-
c	<u>Các khoản chi khác</u>	120.000.000	14.030.000	12	-
	Mục 7750: Chi khác	120.000.000	14.030.000	12	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	-		-
a	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	-			-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	-			-
	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ cho HS SV	-			-
	Mục 6750: Chi thuê mướn	-			-
b	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	-	-		-
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	-	-		
	Chi khác		-		-

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Huyền